

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

I. Thông tin chung về dự án:

1. Tên dự án: Hỗ trợ thương mại hóa công nghệ sản xuất củ giống và công nghệ sản xuất hoa lily thương phẩm, phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu

Mã số dự án: TTKHCHN.DA.07-20

Thuộc: “Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020”

2. Mục tiêu của dự án

*** Mục tiêu chung:**

- Thương mại hóa công nghệ sản xuất củ giống và công nghệ sản xuất hoa lily thương phẩm đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Tạo được vùng sản xuất củ giống và hoa lily thương phẩm.

*** Mục tiêu cụ thể**

- Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất củ giống hoa lily được nghiệm thu cấp cơ sở. Công suất 1 triệu củ giống/năm; chu vi củ 16-22 cm; giá thành bằng 70% so với củ nhập khẩu.

- Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất hoa lily thương phẩm được nghiệm thu cấp cơ sở.

- Xây dựng được 01 mô hình sản xuất củ giống hoa lily quy mô 3ha tại Sa Pa

- Xây dựng được 02 mô hình sản xuất hoa lily thương phẩm, quy mô 2ha với sản lượng 500.000-700.000 cành, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

- Ký được 02-03 Hợp đồng tiêu thụ củ giống với sản lượng 1-2 triệu củ/năm.

- Đào tạo và tập huấn 150 học viên cho các cơ sở sản xuất củ giống và hoa lily thương phẩm.

3. Chủ nhiệm dự án: Ths. Nguyễn Xuân Kết

4. Tổ chức chủ trì dự án: Viện nghiên cứu Rau quả

5. Tổng kinh phí thực hiện: 6.497 triệu đồng, trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ từ SNKH: 2.520,00 tr.đ.

- Kinh phí từ các nguồn khác: 3.977,00 tr.đ.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: tháng 1/2020

Kết thúc: tháng 12/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có): Được gia hạn: (06 tháng từ tháng 1/2021 đến tháng 6/2021)

7. Danh sách thành viên chính thực hiện dự án nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Nguyễn Xuân Kết	Thạc sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
2	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Thạc sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
3	Phan Ngọc Diệp	Thạc sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
4	Đặng Văn Đông	PGS.TS	Viện Nghiên cứu Rau quả
5	Nguyễn Thị Liên	Thạc sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
6	Nguyễn Văn Tinh	Tiến sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
7	Nguyễn Thị Thu Thùy	Thạc sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
8	Ngô Văn Kỳ	Thạc sĩ	Viện Nghiên cứu Rau quả
9	Nguyễn Văn Đạt	Kỹ sư	Công ty cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Sa Pa
10	Nguyễn Bình Đoàn	Kỹ sư	Công ty cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Sa Pa

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện dự án:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

T T	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Quy trình công nghệ sản xuất củ giống hoa lily		√			√			√	
2	Quy trình công nghệ sản xuất hoa lily thương phẩm		√			√			√	
3	Mô hình sản xuất củ giống hoa lily		√			√			√	
4	Mô hình sản xuất hoa lily thương phẩm		√			√			√	
5	Hợp đồng tiêu thụ củ giống		√			√			√	
6	Đào tạo và tập huấn		√			√			√	
7	Hội thảo		√			√			√	
8	Sản phẩm khác (Hồ sơ đăng ký sở hữu trí tuệ; poster, tờ rơi, thùng carton, nhãn dán khay, túi bó hoa, video, hội nghị, hợp đồng tiêu thụ củ giống)		√			√			√	
9	Báo cáo tổng kết dự án		√			√			√	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Quy trình công nghệ sản xuất củ giống hoa lily	Sau khi kết thúc dự án	Các hộ dân, cơ sở sản xuất, Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh củ giống hoa lily trên địa bàn Sa Pa-Lào cai, và khu vực có điều kiện tự nhiên tương tự.	
2	Quy trình công nghệ sản xuất hoa lily thương phẩm	Sau khi kết thúc dự án	Các hộ dân, cơ sở sản xuất, Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hoa lily thương phẩm trên địa bàn Sa Pa-Lào cai, và khu vực có điều kiện tự nhiên tương tự.	

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Mô hình sản xuất củ giống hoa lily	2020	Công ty cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Sa Pa	
2	Mô hình sản xuất hoa lily thương phẩm	2020	Công ty cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Sa Pa, Hợp tác xã Hoa Mê Linh	

2. Về những đóng góp mới của dự án:

- Về quy trình: Dự án đã hoàn thiện được quy trình nhân giống hoa lily Manissa và Robina từ giai đoạn giâm vảy đến giai đoạn thu hoạch và bảo quản củ lily thương phẩm. Quy trình đảm bảo tính mới, dễ thực hiện, phù hợp với địa bàn triển khai dự án và có khả năng thương mại hóa cao.

Dự án cũng đã hoàn thiện được quy trình sản xuất hoa lily thương phẩm, từ giai đoạn xử lý củ trong kho trước khi trồng đến giai đoạn thu hoạch, bảo quản và biện pháp kéo dài tuổi thọ hoa sau khi thu hoạch. Quy trình đảm bảo tính mới, dễ thực hiện, phù hợp với địa bàn triển khai dự án và có khả năng thương mại hóa cao.

- Về mô hình:

+ Đã xây dựng được 01 mô hình sản xuất củ giống hoa lily quy mô 3ha bằng phương pháp giâm vảy củ. Mô hình được xây dựng bài bản, tập trung, đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật và được khách tham quan đánh giá cao. Cây trong mô hình sinh

trưởng, phát triển tốt. Sản lượng củ thương thu được là: 1.010.000củ, chu vi 16-22cm, chất lượng tốt, củ tươi, không bị thối hỏng hay bị sâu bệnh hại, tỷ lệ mọc mầm 97,5-98,8%, đạt tiêu chuẩn trồng thu hoa thương phẩm.

+ Đã xây dựng được 02 mô hình sản xuất hoa lily thương phẩm quy mô 2,05ha tại Sa Pa- Lào Cai và Mê Linh, Hà Nội trên 2 giống Manissa và Robina. Mô hình được xây dựng bài bản, tập trung, đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật và được khách tham quan đánh giá cao. Cây trong mô hình sinh trưởng, phát triển tốt, không bị sâu bệnh hại, năng suất và chất lượng cành hoa cao: Sản lượng 503.580 cành, chiều dài cành: 96,2-100,5cm, hoa tươi, có 4,42-4,66 nụ/cành, chiều dài nụ đạt 11,25-14,36cm, đường kính nụ 4,03-4,83cm, độ bền hoa cao 10-12 ngày, không có vết sâu bệnh và thuốc, cuống hoa và cành thẳng, không bị cong, vẹo đầu, hoa nở đồng đều, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

Các mô hình là nơi không chỉ để cho nông dân tại đó đó học tập mà cả nông dân các huyện khác, tỉnh khác cũng đến tham quan, trao đổi kinh nghiệm và học tập làm theo.

- Xây dựng được 01 bộ hồ sơ đăng ký sở hữu trí tuệ, poster, tờ rơi, video, thùng carton, nhãn dán khay, túi bó hoa...phục vụ thương mại hóa các sản phẩm của dự án

- Tổ chức hội nghị, hội thảo đánh giá quy trình và quảng bá giới thiệu sản phẩm của dự án.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

- Đã xây dựng được 01 mô hình sản xuất củ giống hoa lily quy mô 3ha bằng phương pháp giâm vảy củ, lãi thuần đạt 361.448.000 đồng

- Đã xây dựng được 02 mô hình sản xuất hoa lily thương phẩm quy mô 2,05ha, lãi thuần đạt 281.147.750 đồng

- Dự án thành công đã tạo tiền đề để xây dựng một vùng sản xuất hoa lily hàng hoá đặc thù, mang thương hiệu riêng của Sa Pa, vừa mang lại hiệu quả kinh tế trực tiếp cho người dân vừa tạo thêm sự quyến rũ và hấp dẫn du khách trong và ngoài nước đến tham quan, học tập, nghiên cứu.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Dự án đã cung cấp cho thị trường sản phẩm củ giống, hoa thương phẩm chất lượng cao giúp người sản xuất chủ động về nguồn giống, hạn chế nhập nội cây giống và hoa thương phẩm từ nước ngoài từ đó thúc đẩy phát triển sản xuất mở rộng hoa thương phẩm quanh năm, chất lượng cao phục vụ tiêu dùng trong nước và hướng tới xuất khẩu.

- Sản phẩm của dự án là cây hoa lily có giá trị cao và được thị trường ưa chuộng, do vậy dự án sẽ góp phần làm đẹp cảnh quan môi trường, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập, đồng thời góp phần phát triển du lịch tại Sa Pa - Lào Cai.

- Kết quả của dự án đã tạo ra một vùng sản xuất hoa hàng hoá đặc thù, mang thương hiệu riêng, vừa mang lại hiệu quả kinh tế trực tiếp cho người dân vừa tạo thêm sự hấp dẫn du khách trong và ngoài nước đến tham quan, học tập, nghiên cứu.

- Thông qua tập huấn, chuyên gia đã từng bước nâng cao năng lực, kiến thức và kỹ năng cho người sản xuất nhằm đáp ứng năng lực cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập.

- Nhờ các kết quả trên đã làm thay đổi dần phương thức sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường, giảm thiểu sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật và phân bón hóa học, giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước. Nông dân tham gia dự án sẽ từng bước nâng cao nhận thức trong sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật theo hướng an toàn, hợp lý góp phần bảo vệ và cải thiện môi trường.

- Dự án trên đã thu hút một lực lượng lớn lao động địa phương, tăng thu nhập cho người lao động và góp phần thực hiện có kết quả chủ trương chuyển đổi cơ cấu cây trồng của Đảng và Nhà nước.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện dự án

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu \checkmark vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do: Dự án triển khai đúng tiến độ, đã hoàn thành đầy đủ các mục tiêu cả về số lượng và chất lượng như được phê duyệt trong thuyết minh dự án.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM DỰ ÁN
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)

Ths. Nguyễn Xuân Kết

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ DỰ ÁN
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



PGS.TS. Nguyễn Quốc Hùng